

Chuyện Kể Đêm Đông

***Trần Hồng Văn phóng tác.**

Bất kỳ câu chuyện được kể vào lúc nào lão cũng thường ngồi tại một góc giường chân bắt chéo, một tay cầm chiếc dao, tay kia cầm một khúc ngà voi làm việc liên tục.

Mỗi khi công việc hơi khó lão lại nhăn mặt, những nét nhăn trên khuôn mặt già cổ xoắn quanh chiếc miệng móm. Tuy vậy lão hay cười làm cho những nét nhăn này trở thành ngộ nghĩnh và đôi mắt trở nên hóm hỉnh và tinh anh hơn. Chẳng bao giờ lão chỉ trích hay tán dương những câu chuyện mình kể cả. Trước kia lão là tay thợ săn lão luyện và quen biết rất nhiều người da trắng, do đó biết rất nhiều chuyện lạ lùng về những người này.

Phần lớn những đứa trẻ trong làng không thích lão lắm mặc dù đôi khi lão làm cho chúng những đồ chơi đẹp. Sở dĩ chúng không ưa lão mấy vì tính hay cười mà chúng cho là lão cười ngạo chúng. Mà ngay cả những người lớn tuổi cũng vậy. Nhưng khi lão mở miệng nói:

- Ờ, bây giờ để tôi kể một câu chuyện nhé, câu chuyện về người thám hiểm ...

Thế là mọi người vây quanh lão, nhìn lão bằng những con mắt thán phục vì trong làng này ai cũng biết là lão biết rất nhiều chuyện, nhất là những chuyện liên quan tới giống người da trắng. Xưa kia lão đã từng giao dịch hằng ngày với họ bằng cách trao đổi hàng hóa. Những vật trao đổi này thường là những cây lao có móc bằng ngà voi, những ngọn đèn dầu đốt bằng mỡ hải cẩu để đổi lấy những vật như những chiếc hộp bằng thiếc hay những cây kim quý giá. Vì thế chắc chắn là câu chuyện lão sắp kể phải rất lý thú.

Đợi cho mọi người im lặng, lão mới háng giọng rồi bắt đầu câu chuyện:

"Xưa kia, lâu lắm rồi mà tôi không còn nhớ rõ chuyện xảy ra vào thời gian nào, chỉ biết là lúc đó tôi còn nhỏ lắm, mười ba mười bốn tuổi gì đó, có một gã thám hiểm kia từ một nơi nào đó tới làng mình. Hắn ta to lớn, mặt đỏ như gấc và tóc rất dài. Mắt hắn không nâu như chúng ta mà lại xanh, xanh ngắt như màu của mây trời. Tóc dài, không phải chỉ mọc trên đầu mà còn mọc ở cả hai bên má và dưới cằm nữa. Hắn mặc một bộ đồ da thú rất lạ lùng mà tôi chưa hề thấy có con vật nào có bộ da lạ như vậy. Hắn kể cho chúng tôi nghe rất nhiều chuyện kỳ lạ, như nơi hắn cư ngụ, những người định cư ở trong những khu nhà mà căn nọ

chồng lên căn kia, có khi cả hàng mấy chục căn chồng lên nhau và có hàng trăm khu nhà như vậy. Hơn nữa, họ lại sống ở những nơi không có hải cẩu cũng như hươu nai gì cả. Ngay cả chó sói cũng vậy, vì đó là con vật độc nhất mà họ có thể đi săn, có khi ba bốn chục người săn đuổi một con chó sói ...

Một giọng nói phía sau cất lên:

- Ô, lão Gấu Trắng ơi, lão lại nói xạo rồi. Làm sao mà có việc ba bốn chục người đi săn một con sói được. Giả sử họ hạ được con sói đó thì làm sao mà thịt một con sói nhỏ có thể đủ chia cho ba bốn chục người. Lão kể tiếp đi, nhưng đừng bịa chuyện ra nữa.

Góc mắt lão Gấu Trắng có tia cười hóm hỉnh:

- Không, lão kể chuyện thực mà.

Những đứa trẻ vội quay lưng lại vì cho là lão nhạo báng chúng, bịa chuyện ra mà nói, coi là chúng ngu dốt chẳng biết gì. Tuy vậy chúng cũng vẫn vênh tai lên để nghe lão kể tiếp câu chuyện.

Chúng tôi cũng hỏi hẩn như vậy, hẩn nói là khi hạ được con sói, người ta không ăn thịt nó đâu, mà cũng không thềm lột lấy bộ da của nó nữa. Họ chỉ cắt lấy chiếc đuôi để treo lên tường thôi, còn thịt thì cho chó ăn. Thật là lạ lùng, nhưng chính tai tôi nghe hẩn nói vậy. Mà tôi chưa thực sự kể câu chuyện về người thám hiểm này mà.

Ít khi im lặng kéo dài một cách lạ lùng vì trong bất cứ căn lều nào của người dân Eskimo và bất cứ lúc nào cũng có tiếng động. Họ làm việc liên tục, khi thì lột da con hải cẩu, căng bộ da một con thú, nạo xương hay ngà voi, hay ít nhất cũng có tiếng ngáy của người nào đó. Tuy vậy, ta có thể cắt nghĩa cho sự im lặng này vì bây giờ là mùa đông và cũng gần nửa đêm rồi nên không ai phải vội vã hoặc có việc phải làm cả.

Sau hết, để cắt đứt giây phút im lặng này, một người lên tiếng:

- Tôi cho là gã không kiếm ăn được ở nơi hẩn cư ngụ nên phải lần mò tới vùng của mình đó thôi.

Lão Gấu Trắng xua tay nói:

- Không phải vậy đâu, mới đầu mọi người trong làng đều nghĩ như thế, nhưng hẩn lại nói khác. Hẩn kể rằng nơi hẩn ở chẳng thiếu chi thực phẩm, thú vật thì nuôi ở bên nhà, khi nào người trong nhà đói mới kêu chúng vào để giết thịt. Họ thừa múa thịt, hơn nữa còn một thứ nữa rất ngon gọi là đường mà tôi thường nói cho mọi người biết đó ... nhưng thôi, để tôi kể chuyện của hẩn cho mọi người nghe nhé ...

"Người thám hiểm đó đến làng chúng ta không phải là đi kiếm thực phẩm. Khi đến đây, hẩn mang theo đầy đủ lương thực. Từ trước đã có rất nhiều đoàn thám hiểm tới đây rồi, nhưng người này lại tới đây một mình. Mà có biết hẩn tới đây với mục đích gì không, mọi người thử đoán xem nào ... Hẩn tới để tìm hiểu xem mưa và tuyết rơi mỗi năm bao nhiêu. Thế có lạ không chứ.

"Thật là kỳ lạ. Tại sao hấn muốn biết thời tiết nơi này làm gì nếu không ở lại đây? Mà nếu ở đây thì hấn là hấn biết khí hậu nơi đây rồi còn tìm hiểu làm gì nữa. Nhưng hấn đã tới, nói là thích tìm hiểu những việc xảy ra trong thiên nhiên với chẳng vì một lý do nào cả. Khi chúng tôi kể những điều ở trong làng này, hấn chỉ cười thôi. Hấn lại học tiếng nói của mình nhanh lắm và chúng tôi có thể nói chuyện với hấn được, mặc dù khi nói chuyện thì như nói với một đứa trẻ con mà thôi.

"Hấn thích hỏi hết cái này tới cái kia, khi chúng tôi trả lời, hấn chỉ cười. Chúng tôi không thích hấn lắm. Mọi người ở trong làng cũng chẳng ai thích người khác cười mình, phải không mấy đứa nhỏ kia? Hấn hỏi chúng tôi về sa mạc băng đá ở mãi trong sâu kia. Khi chúng tôi nói cho hấn biết đó là vùng đất của thần linh trú ngụ và sẽ giết chết những kẻ nào to gan dám xâm phạm vào vùng đất đó thì hấn chỉ cười. Hấn hỏi lại là nếu chúng tôi chưa bao giờ đặt chân tới đó thì sao biết đó là vùng đất của thần thánh, còn nếu đã tới nơi đó rồi thì phải chết, như vậy làm sao còn có thể ngồi đây nói chuyện với hấn được.

"Thân hình của hấn thật là to lớn và rất khỏe. Chúng tôi thường kéo nhau tới lều của hấn vào mỗi buổi chiều để nhìn hấn vì hấn rất lạ với bộ mặt đỏ, tóc dài và nhất là đôi mắt xanh như mắt mèo. Tuy hay đến nhưng chúng tôi không thích hấn lắm đâu, phải nói là chúng tôi sợ hấn thì đúng hơn. Lúc đó tôi mới khoảng mười ba mười bốn tuổi gì đó thôi. Hấn khỏe như con gấu lại hay cười, không phải là vui mà cười, nhưng cho là chúng tôi ngu. Chúng tôi thường tới lều để nhìn hấn, cứ vào mỗi buổi chiều là đông nghẹt con nít tụ tập nơi lều của hấn vì hấn lạ lùng quá.

"Sau khi ở tại làng trong khoảng thời gian thật lâu, mỗi ngày hấn đo lượng nước mưa và tuyết. Nước mưa và tuyết được hứng trong những đồ đựng mà mình có thể nhìn thông suốt qua được. Rồi một buổi chiều, hấn nói là sẽ đi tới vùng sa mạc băng đá của thần linh để quan sát thời tiết nơi đó ra sao.

"Chúng tôi biết là bất cứ người nào to gan lớn mật tới vùng đất đó sẽ không bao giờ trở lại được. Thần thánh sẽ quật chết ngay dù cho người đó có khỏe mạnh như thế nào. Chúng tôi cố nói cho hấn nghe sự nguy hiểm đó nhưng hấn chỉ cười thôi. Hấn không mang theo chó, chỉ kéo theo một chiếc xe trượt tuyết thôi. Một buổi sáng, khi ngọn gió lạnh cuối thu thổi về, mọi người trong làng vẫn còn co ro trong nhà thì hấn bỏ lều để lên đường đi đến vùng thần linh trú ngụ. Đàn bà trong làng khóc, không phải là yêu hấn mà vì tội nghiệp cho hấn. Chúng tôi đứng ở cuối làng, nhìn hấn trèo lên dốc đá, mờ dần, mờ dần cho đến khi hấn và chiếc xe kéo đằng sau chỉ còn là hai chấm đen trên cánh đồng trắng toát. Sau hết, hấn biến mất".

Lão kể tới đây thì ngưng lại, với tay lấy chiếc tẩu ra hút một hơi thuốc rồi lim dim hai mắt như hồi tưởng lại quá khứ. Im lặng lại bao trùm lấy căn lều của người Eskimo. Một lúc sau, một người lên tiếng:

- Như vậy là câu chuyện của lão hết rồi phải không?

Lão vẫn ngồi ở một góc giường, hai chân bắt chéo, lắc lắc chiếc đầu còn vài sợi tóc:

- Không, chuyện còn dài lắm. Để từ từ tôi kể cho mà nghe.

- Thì lão kể đi. - Giọng nói lúc này vang lên. Lũ trẻ đã quay hẳn người lại và chăm chú nhìn lão. Nói cho công bình thì lão có tài kể chuyện, chuyện nào lão kể ra đều như thực, làm như lúc nào lão cũng ở bên cạnh người thám hiểm nên biết được mọi vấn đề vậy. Câu chuyện được kể tiếp:

"Người thám hiểm đi mãi. Đoạn đường dốc ngược như trèo lên những ngọn đồi băng đá, hẳn lại phải kéo theo chiếc xe nữa. Chiếc xe này rất nặng, chất đủ mọi thứ cần thiết cho hẳn trong vòng hai tháng hay hơn nữa. Chiếc lều là nơi trú ngụ hằng ngày, thức ăn đem theo là đồ ăn độc nhất tìm thấy trong sa mạc, chiếc túi ngủ đem ấm áp lại cho hẳn hằng đêm, chiếc lò nấu bằng sáp paraffin, một chiếc nồi cũng như những dụng cụ đo lường mưa, tuyết và tốc độ của gió.

"Mỗi khi ngoái cổ nhìn lại đoạn đường vừa đi qua, hẳn thấy đằng sau là một đại dương với những tảng băng hà chập chờn trên mặt nước. Hẳn thấy đằng sau là những ngọn núi mọc lên tại ven biển với làng mạc ở dưới chân. Vào những ngày nắng thu nhiệt độ nơi đó ấm áp, nhưng mà nơi hẳn đang đứng có cao độ là 1,800 mét, những cơn gió lạnh cắt da làm cho con người không còn cảm giác nữa. Nếu trèo lên tới đỉnh, cái lạnh còn khủng khiếp biết chừng nào. Không một tiếng nói của con người, không một loài thú vật cũng như côn trùng nhỏ nào có thể sống được ở nơi đây. Nhưng hẳn đã quyết tâm tới tận trung tâm sa mạc để xem khí hậu nơi đây ra sao, hẳn đã thách đố cùng thần linh rồi. Dù trong trí của hẳn đã hình dung được nơi này ra sao nhưng lại muốn tới tận nơi để nhìn tận mắt. Đây là chuyến đi đầy nguy hiểm nhưng hẳn lại không biết sợ. Hẳn không sợ hãi thiên nhiên mà còn không tin là có thần thánh nữa. Chỉ có một đường là nhìn thẳng về phía đằng trước và bước đi.

"Rồi tới một lúc nào đó, quay đầu nhìn lại về phía đằng sau thấy làng mạc đã khuất hẳn, chân trời chỉ còn lại một màu trắng xóa. Ngày hôm sau đó, con dốc bớt gay gắt, hẳn đi nhanh và thoải mái hẳn. Càng đi xa, những ngọn núi ven biển khuất dần và khi chiều đến, bóng dáng ngọn núi cuối cùng cũng biến mất hẳn. Cánh cửa đã đóng hẳn lại ở phía sau lưng, tách hoàn toàn ra khỏi thế giới loài người, loài vật và sự sống.

" Nhưng chiếc lều thì thật là ấm áp và thân thiết. Chiếc túi ngủ, chiếc lò nấu, đồ ăn là những vật chí thân của hẳn. Mỗi đêm hẳn ở tại mỗi nơi khác nhau, nhưng không khí bên trong căn lều thì luôn luôn không có gì thay đổi. Ngoài kia dù cho gió có thể rít lên từng hồi làm lung lay chiếc lều nhưng bên trong thật là ấm áp. Người thám hiểm có thể nằm bên trong chiếc túi ngủ lắng tai nghe tiếng kêu gào giận dữ của từng cơn gió. Hẳn có vẻ quan tâm tới gió. Thường thì mỗi ngày hẳn đo tốc độ gió 3 lần và khi đêm đến, hẳn nằm dài, duỗi chân duỗi tay thật thoải mái để nghĩ đến nó vì chính gió là động cơ thúc đẩy hẳn ra đi như vậy. Do kinh nghiệm bản thân cũng như kinh nghiệm của người khác đã truyền lại, hẳn hiểu là dù bất cứ trèo lên đỉnh của một tảng băng từ phía nào đi nữa thì gió cũng thổi thẳng vào mặt. Hẳn suy luận là gió đã thổi từ trung tâm ra mọi chiều, do đó trung

tâm sa mạc băng đá phải là nơi không có gió. Hắn phải thám hiểm vùng trung tâm này để chứng minh lập luận này là đúng.

"Đây là một hành trình lâu dài mà tôi không cần phải kể lại dài dòng. Một ngày kia cũng giống như mọi ngày khác là chất chứa đầy gió và lạnh. Những bước chân mỗi mệ nặng nề của hắn kéo lê trên tuyết, đằng sau là chiếc xe chở đồ dùng. Rồi khi màn đêm buông xuống, sau bữa ăn nóng hắn nằm trong chiếc túi ngủ ở một góc lều, nghe tiếng gió hú bên ngoài. Cái khó của gã thám hiểm là làm sao kiếm ra được trung tâm sa mạc. Không có tấm bản đồ nào vẽ nơi này cả, lại không có một giới hạn địa dư. Hắn chỉ biết là đi càng xa càng tốt với chiếc la bàn cầm tay. Chỉ có điều hắn biết chắc chắn là chưa tới khu trung tâm sa mạc được nếu còn nghe tiếng gió hú. Hắn luôn luôn đi ngược với chiều gió, cứ như vậy hắn nghĩ là tới một lúc nào đó sẽ tới được nơi hắn muốn.

"Cuối cùng hắn cũng tới nơi từng mong đợi. Hắn dựng chiếc lều nơi không có một ngọn gió nào thổi cũng như không một dấu hiệu nào chứng tỏ nơi đây đã có người đặt chân tới. Trên suốt quãng đường tới đây, hắn đã đi trên đá cứng và trơn trượt, nhưng tại nơi đây từng lớp tuyết sâu và mềm như lông vịt, nếu có một cơn gió nhẹ tưởng chừng có thể bốc đi hết được.

"Sau khi dựng lều xong, đôi cây trượt tuyết được dựng ngược bên ngoài, hắn quan sát chung quanh một vòng rồi bỏ vào bên trong để chuẩn bị bữa ăn. Đồ ăn cũng chỉ có bấy nhiêu đó, không hơn không kém, nhưng để ăn mừng thành công hắn tự thưởng bằng một hộp chả heo. Sau khi ăn uống xong, hắn cởi quần áo và cuộn tròn lại để làm chiếc gối kê đầu. Những chiếc vớ tay, vớ chân và đôi giày đã được treo lên cho khô. Hắn chui vào chiếc túi ngủ, hai tay vòng ra sau gáy, đôi mắt xanh nhìn lên chiếc cọc chính giữa căn lều.

"Hắn mỉm cười và lấy làm hài lòng với chính mình vì cho là đã nghĩ đúng. Từ lâu, hắn vẫn nghĩ là hắn đúng và cho tới tận bây giờ mới chứng minh được. Từ nay về sau, bất cứ ai có đủ trí suy nghĩ và thích nghiên cứu về khí hậu thời tiết - một môn khoa học - thì phải biết tới hắn, một chuyên gia trong lãnh vực quan trọng này. Hắn đã chứng minh được một lý thuyết bằng sự can đảm và chịu đựng. Một thân một mình, không có giúp đỡ của người nào hay ngay cả một con chó hay tới thức ăn làm bằng thịt loài hải cẩu, món ăn mà người Eskimo chúng ta cho là rất cần thiết cho một cuộc hành trình xa, cuối cùng hắn đã tới được trung tâm sa mạc băng đá này. Đây là vùng đất của người Eskimo mà chính chúng ta cũng không dám bước chân tới, thế mà hắn chỉ là một người xa lạ đã vào tới được trái tim của chúng ta mà không khiếp sợ trước những trận bão tuyết cũng như những thần linh mà chúng ta vẫn tin tưởng.

"Thế giới sẽ bá phục hắn như một anh hùng. Nền văn minh tiến bộ của con người lại ghi một bàn thắng nữa trước thiên nhiên, trước nỗi lo sợ nguyên thủy đen tối, trước sự ngu dốt của giống người bán khai.

"Đôi mắt hắn đảo quanh những vật nhỏ nhất đã giúp hắn thành công. Căn lều này đã chống chọi với biết bao cơn giông bão, chiếc túi ngủ hàng đêm đã giữ cho cơ thể ấm áp và thoải mái, chiếc lò nấu đặt trên chiếc thùng đựng đồ ăn tỏa

ra hơi nóng để hơi khô giày vớ, giúp cho hấn khỏi bị tê cóng. Thiếu một trong những vật này có nghĩa là chết. Đó là những vật bất ly thân và nhờ chúng mà hấn đã thắng thiên nhiên.

"Người thám hiểm suy nghĩ không hiểu tại sao mà người Eskimo lại quá sợ hãi sa mạc băng đá như vậy. Không hẳn là do những trận bão, vì nơi chúng ta ở bão xảy ra thường xuyên. Một mối sợ hãi ghê gớm vì đó cũng là một tôn giáo của người bán khai. Hấn nhớ có lần một người dân trong làng đã nói với hấn: "*Bạn không thể nào cãi nhau với gió được*". Hấn chẳng bao giờ muốn cãi cọ với gió cả. Đó là một điều luật, chỉ tuân hành mà không cãi lại... Nhưng người dân bán khai này cũng đã nói: "*Trong nhà, cái lạnh và thần chết là chủ mà sự ấm áp và đời sống chỉ là khách mà thôi*". Con người văn minh với đầu óc thông minh chế tạo ra những chiếc lều vải tiện lợi, những bộ quần áo đặc biệt, những khẩu phần bổ dưỡng đậm đặc, chỉ huy được lửa thì từ lâu đã kiểm soát được cái lạnh rồi. Đối với cái chết, một người khỏe mạnh như hấn đang ở ngay trong sa mạc băng đá này không thể chết được nếu không mắc phải những lỗi lầm đáng tiếc ... Lại một câu nói vô nghĩa của người Eskimo bán khai: "*Cuối cùng cái lạnh sẽ thắng*". Với hấn, cái lạnh chẳng có ý nghĩa gì. Dĩ nhiên cái chết sẽ đến với hấn như bao nhiêu người khác, nhưng cái lạnh không thể làm hấn chết được.

"Do nhiệt độ trong thân tỏa ra, chiếc túi ngủ ấm dần. Người thám hiểm thò tay vặn chiếc lò nấu để tắt lửa, hấn cũng thổi tắt ngọn nến. Tuy nằm đó, hai tay vòng ra sau gáy nhưng hai mắt vẫn mở thao láo. Chiếc lò nấu không còn phát ra những tiếng nổ lách tách nữa. Mỗi ngày hay đêm trong suốt cuộc hành trình, hấn đều nghe thấy tiếng động dù cho hấn chẳng để tâm đến làm gì. Gió thường rì rào hoặc rít lên từng hồi, nhưng nơi đây lại không có ngọn gió nào. Một cái im lặng thật nặng nề bao trùm lấy hấn, lấy vạn vật. Mặc dù rất mệt mỏi mà mắt hấn vẫn mở. Bóng đêm đã ngự trị toàn thể không gian và cuối cùng cơn ngủ cũng đến với hấn. Hấn nằm trong tư thế chân co chân duỗi, sự mệt nhọc làm cho tứ chi rời rạc như không còn thuộc về cơ thể hấn và bộ óc hình như cũng không còn thuộc về cơ thể nằm bất động kia nữa. Cơ thể đó được ví như một ao nước đang phản chiếu những tia nắng cuối ngày, mờ dần rồi mờ dần.

"Trước khi ao nước hoàn toàn chìm vào bóng đêm, một ý nghĩ vụt thoáng vọng ngược lên một cách thành linh như một con cá vụt bay lên khỏi mặt nước. Ý nghĩ này chỉ thoáng hiện lên rồi vụt tắt, nhưng âm hưởng của nó làm xáo trộn mặt nước. Nơi đây có rất nhiều tuyết như ở mọi nơi, nhưng làm sao những đám mây tuyết tới được nếu không có gió mang tới. Người thám hiểm nghĩ là chắc chắn sẽ tìm ra được câu trả lời nếu thức qua đêm, nhưng cơ thể đã quá mệt mỏi làm hấn ngủ thiếp đi lúc nào không hay.

"Sáng sớm hôm sau, cơn bão nổi lên. Nó xuất hiện thành linh từ sự im lặng như một con gấu đột ngột nhảy tới vỗ con mồi. Nhưng không giống như con gấu, nó không giết con mồi ngay hay chỉ đi ngang qua. Nó gầm thét và tiếp tục gầm thét, hết đợt này qua đến đợt kia. Từng cơn gió hung hãn quét vào chiếc

lều, nâng lên, quạt xuống, lắc mạnh cho đến khi tấm vải bố như không còn chịu đựng nổi, những chiếc cọc rít lên như than vãn đau đớn. Trong suốt bãi sa mạc bát ngát mênh mông rộng cả ngàn dặm này, chiếc lều là chướng ngại vật độc nhất làm cản đường đi của gió khiến cho cơn bão nổi cơn thịnh nộ ngút ngàn như vậy.

"Mặc dù tiếng ồn ào của gió bão làm người thám hiểm thức dậy, hấn cũng chẳng vội vã, chỉ từ từ hé mắt ra. Bây giờ hấn không còn nghe thấy những tiếng đập của những mảnh vải lều cũng như tiếng rít của những chiếc cọc nữa. Cơn bão vẫn gầm thét, tiếng vang động rầm rập giống như tiếng ồn ào của một thác nước khổng lồ vậy. Thoạt đầu, người thám hiểm không bị những tiếng gió gào thét làm bận tâm, trong ánh sáng mờ ảo tâm hồn hấn vẫn bất động và bình thản như ao nước vậy. Một lần nữa một ý nghĩ lại chợt đến, một con cá nhảy lên khỏi mặt nước nhưng lần này những gợn sóng trở thành những đợt sóng mạnh mẽ làm hấn bất an.

"Không nơi nào trên mặt đất này lại không có gió. Một tháng, một năm hay một chục năm mới có một lần, và khi nó nổi lên, tốc độ của nó sẽ mạnh gấp bội phần để bù lại những tháng ngày vắng mặt. Và trong lúc đó, nơi yên lặng nhất trên trái đất sẽ bị xé tan nát bởi cơn thịnh nộ này.

"Nửa thức nửa ngủ hấn mơ màng cho đến khi cảm thấy lạnh, người thám hiểm uốn cong người trong chiếc túi ngủ. Cơn bão tuyết dữ dội như thế này thì sao có thể đi đâu được, như vậy tại sao không nằm nán lại trong chiếc túi ngủ ấm áp. Hấn miên man suy nghĩ về những định luật trong lý thuyết của hấn cũng như sự ngoại lệ của những định luật này. Rồi từng cơn gió sẽ vun tuyết lại thành từng đống làm cho con đường về trở nên dễ dàng hơn và lúc đó chắc sẽ không cần đến cây trượt tuyết nặng nề cồng kềnh nữa.

"Sau cả giờ nằm trong chiếc túi ngủ, cuối cùng cơn đói làm cho hấn phải thò đầu ra. Như bị đặt dưới một thác nước, ngay khi đầu hấn vừa thò ra khỏi chiếc túi ngủ thì mắt, miệng, mũi, tai bị tuyết nhét đầy. Tóc râu hấn bay tung và đập vào chính mặt hấn, ngay chính chiếc đầu cũng bị bẻ cong trước áp xuất của gió. Nhanh như tia điện, hấn chui đầu lại vào trong chiếc túi ngủ.

"Hơi ẩm trong chiếc túi ngủ làm tuyết dính trên đầu, trên cổ tan ra. Bây giờ hấn đã hiểu tại sao hấn không còn nghe tiếng vải lều đập vào nhau cũng như tiếng cọc rên rỉ nữa. Cả chiếc lều đã bay mất và cái lò cũng như thùng đựng thực phẩm cũng bay theo, có lẽ nó lăn đi đâu đó quanh đây vài mét hoặc có thể cả chục mét và trong khoảnh khắc sẽ bị tuyết vùi mất. Tệ hại hơn nữa là chiếc gối do quần áo cuộn tròn lại cũng bay đi mất khi hấn thò đầu ra ngoài. Quanh hấn bây giờ chỉ còn chiếc túi ngủ lơ lửng và đôi cây trượt tuyết cắm ngược trong sa mạc băng tuyết này mà thôi.

"Người thám hiểm can đảm bây giờ trở nên hung dữ. Hấn rất tức giận với cơn bão. Không một lý do gì ở lại đây nữa. Không thể với lý do gì mà bão lại tới được đây. Hấn đã chấp thuận sự hiện hữu của nó như bao trận bão khác thế mà cơn bão này lại quá đáng, cuốn chiếc lều đi mất, chôn vùi chiếc lò nấu và thùng đựng thực phẩm nữa. Hấn không thể đi kiếm trong lúc này được. Cơn giận của

hắn làm tăng sức nóng trong chiếc túi ngủ. Hắn lại thò đầu ra, muốn gào thét lên cho hả cơn giận dữ.

"Khi miệng hắn mở ra thì tuyết lại dồn đầy vào miệng. Và cả gió nữa, nó đập thẳng vào chướng ngại vật là chiếc đầu của hắn với những tiếng kêu ồn ào, chói tai khiến hắn lại phải vội vã chui vào chiếc túi ngủ lập tức.

"Chiếc túi ngủ không còn nóng nữa nhưng vẫn còn ấm và cơn giận của hắn vẫn chưa nguôi. Hắn nhớ lại câu nói của người Eskimo: *"Bạn không thể cãi nhau với gió được"*. Đúng vậy, những tiếng ồn ào kia là lời cãi vã mạnh mẽ và dữ dội nhất trên trái đất này. Hắn không muốn cãi nhau với gió, nhưng có một điều không thể chối cãi được: người đầu tiên đặt chân tới trung tâm sa mạc này là hắn. Đây là một khám phá vĩ đại và kết quả phải là của hắn. Và khi đã thuộc về hắn rồi, không một quyền lực nào có thể ngăn ngừa hoặc tước đoạt đi được hoặc làm cho hắn chối bỏ đi ngoài hắn ra. Quần áo của hắn có thể bị lấy đi nhưng vẫn còn chiếc túi ngủ này. Thùng thức ăn và chiếc lò nấu bị cuốn văng đi mất nhưng rồi hắn sẽ kiếm ra được vì chắc chắn là không bay đi đâu xa. Chỉ với đôi cây trượt tuyết, hắn có thể trở lại vùng ven biển với niềm tự hào. Gió sẽ ngưng thổi hoặc sẽ là người bạn tốt, đẩy hắn về nhanh hơn.

"Vẫn trong chiếc túi ngủ, hắn quỳ gối và đứng lên. Gió đẩy hắn ngã xuống. Mở chiếc túi, hắn thò đầu ra lần nữa, mặt hắn lại bị tuyết phủ kín. Hắn cảm thấy bị ép sát xuống mặt đất như bị một người khổng lồ lấy chân dí hắn xuống. Nửa chiếc túi ngủ bây giờ đã chứa đầy tuyết.

"Hắn đành phải bỏ cuộc, nghĩ là phải đợi cho cơn bão chấm dứt. Nằm im lặng, bây giờ bên trong chiếc túi ngủ đã ướt nhẹp. Rồi hắn cảm thấy một việc ghê gớm đang từ từ xảy đến. Chiếc túi ngủ luôn luôn mềm và ấm bây giờ trở nên cứng và lạnh cóng. Tuyết bên trong đã tan bây giờ đang đóng cứng lại và chút nữa đây sẽ biến thành tảng đá giống như bao nhiêu vật khác trong sa mạc này.

"Người thám hiểm bây giờ thấy lạnh, câu nói của người Eskimo lại vang vọng bên tai: *"Trong nhà, cái lạnh và thần chết là chủ còn sự ấm áp và đời sống chỉ là khách mà thôi"*. Nhưng hắn vẫn còn tràn đầy sức sống, vẫn tin tưởng là có thể chống lại được cái lạnh. Lăn tròn đi để tìm chiếc lò nấu và thùng đựng thức ăn, nhưng chiếc túi ngủ bây giờ nặng như một tảng đá. Vận động làm cho hắn ấm lên, hắn đã thắng được cái lạnh? Nhưng chỉ được một lát sau hắn mệt nhoài và phải nghỉ. Trong khi nghỉ ngơi lại thấy bị tê cóng. Hắn đã bị lạnh cóng và không còn hơi sức nào vận động được nữa. Nhưng nếu không vận động thì sẽ không còn cơ hội nào làm ấm người lên được nữa. Và câu nói sau của người Eskimo lại vang lên trong đầu: *"Cuối cùng thì cái lạnh sẽ thắng"*, nhưng bây giờ hắn không còn đủ sức lập lại câu nói đó nữa.

"Thân hình nhỏ nhắn (có lần hắn nghĩ là hắn to lớn và mạnh lắm) nằm bất động trong khoảng ngàn dặm vuông giữa bãi sa mạc băng đá. Giả sử cơ thể hắn cũng lạnh cứng như mọi vật chung quanh đây thì sao? Cái lạnh cùng nghĩa với thần chết không thể thắng hắn được. Hắn nghĩ đến cái chết và cơ thể hắn phải vùi sâu dưới lớp tuyết dày ở đây. Môn khoa học hắn đang nghiên cứu sẽ trở thành quá khó hiểu đối với người Eskimo, đó chỉ là một định luật của thiên nhiên và

mọi người đang sinh sống cùng thiên nhiên phải hiểu, dù cho đó là một loài sinh vật hạ đẳng đi nữa. Nhưng hẳn là một người đả mạt, cơn giận dữ vẫn chứa chất trong đầu. Cố gắng trở lại vùng ven biển với mục đích gì? Làm trò chơi cho cái lạnh hay sao? Phải tìm cách chiến thắng thách đố này chứ.

"Người đồng loại với hẳn luôn luôn có một ước nguyện, mặc dù ít khi nghĩ tới và chỉ nhắc nhở trước giờ chết mà thôi. Đó là ước nguyện được chôn dưới cây thập tự giá. Họ tin là cây thập tự giá sẽ ngăn ngừa họ khỏi bị đồng hóa với những gì phủ lên thân xác, ngăn ngừa cho họ khỏi trở thành tuyết hay cát bụi, gìn giữ một phần linh hồn để sau này có thể sống lại tại một nơi nào đó tốt lành hơn, đẹp đẽ hơn. Vì tin như vậy, hẳn nghĩ là nếu có chiếc thập tự giá thì cái lạnh có thể giết chết hẳn nhưng không thể thắng hẳn được.

"Hắn vùng vẫy cố thoát ra khỏi chiếc túi ngủ. Gió mạnh thổi tới nhưng hẳn chẳng quan tâm. Thân thể trần trụi, hẳn bò lết tới nơi hai cây trượng tuyết cầm ngược cách đó không xa. Hẳn vẫn còn mạnh và đầy can đảm nhưng phải mất rất nhiều sức lực mới lết được vài mét. Gió lạnh vẫn thổi tới như đâm vào mặt, vào người, như nhạo báng hẳn.

"Rồi bắt đầu công việc khó khăn nhất, với những ngón tay tê cứng, hẳn bắt đầu đặt hai cây trượng tuyết chéo nhau rồi buộc chúng vào với nhau bằng sợi dây kéo chiếc xe.

"Giờ đây không còn khoảng cách biệt nào giữa hẳn và cơn bão nữa. Cơn bão đã làm hẳn lòa và hạ hẳn đo ván rồi. Da trên người bắt đầu khô, máu bắt đầu đông lại. Hẳn cảm thấy đau đớn như thể có hàng ngàn mũi dao đang đâm vào tận trong cơ thể. Các ngón tay cứng như những que củi và hẳn không thể nào cầm sợi dây được nữa. Một chiếc cây trượng tuyết rời khỏi tay nhưng cũng không thể cúi xuống nhặt lên được. Hẳn cố xoay đầu ngược lại chiều gió, đôi mắt bây giờ chầy đầy máu, hẳn cố mở thật to, đôi hàm răng cắn chặt. Rồi hẳn ngã quy xuống miệng lẩm bẩm: *"Cuối cùng thì cái lạnh cũng thắng"*.

Tới đây, lão Gấu Trắng ngừng nói. Im lặng lại bao trùm lấy căn lều. Những điều lão vừa kể thực là khủng khiếp. Gió, tuyết, bão là kẻ thù của người dân ở đây mà mọi người phải đương đầu ngày này qua tháng kia. Tất cả mọi người trong căn lều lúc này đều cảm thấy câu chuyện có thực và rất gần gũi với họ.

Sau hết, một thanh niên cất tiếng:

- Như vậy là hẳn chết thật rồi.

Lão Gấu Trắng đưa mắt nhìn lên nóc căn lều, chậm rãi nói:

- Không phải vậy đâu. Mười ngày sau thì tôi gặp lại hẳn.

Mọi người đồng loạt kêu ồ lên một lượt làm căn lều ồn ào cả lên, nhưng khi lão bắt đầu kể tiếp câu chuyện thì cái im lặng lại trở về. Không ai dám thở mạnh hay gây tiếng động ngoài giọng nói trầm và đều đều của lão.

"Hôm đó vào một ngày cuối thu trời thật lạnh. Cơn bão thổi từ vùng sa mạc về vùng ven biển trong suốt hai ngày đêm kéo theo những luồng gió lạnh

nhất. Khi cơn bão chấm dứt, cái lạnh vẫn còn tồn tại trong nhiều ngày nữa. Khi người thám hiểm còn ở trong làng, nhà tôi là một căn lều làm bằng da thú được dựng sát ngay cạnh túp lều bằng gỗ của hắn. Khi cơn bão bắt đầu kéo về, tôi tự nghĩ: "Hắn sẽ chết trong sa mạc, vậy thì tại sao mình không tới túp lều của hắn mà ở cho ấm hơn?" Vì thế tôi dọn đồ đạc tới đó. Khi cơn lạnh kéo tới, tôi đốt củi để sưởi ấm túp lều. Hôm đó, đang ngồi xỏm dưới sàn trước lò sưởi, miệng nhai những sợi thuốc mà tôi tìm thấy hắn để trên kệ, thỉnh thoảng nghe tiếng kêu kèn kẹt của chiếc xe lăn trên tuyết. Tôi thắc mắc không biết là ai đang kéo chiếc xe qua nhà khi mà ngoài trời đầy tuyết và lạnh như vậy. Tôi vội chạy ra mở cửa để nhìn ra ngoài.

"Tôi thấy người thám hiểm đang kéo chiếc xe, trên đó có chiếc thùng đựng thực phẩm. Trên người hắn chẳng có quần áo gì ngoài chiếc quần đùi mỏng manh. Giống người định cư này có làn da trắng bóc như da bụng con cá vậy. Khi họ bị lạnh, da của họ trở nên xanh tái lại khi bị nóng lại đỏ giống như thịt con cá hồi vậy. Lúc này tôi lại thấy toàn thân hắn có màu đỏ.

"Tôi tưởng là mình đang ngủ mơ, nhưng khi cắn miếng thuốc, miệng tôi nóng bỏng và tôi hiểu đây là sự thực. Tôi cũng tưởng là hắn sẽ tức giận lắm khi thấy tôi ở trong túp lều của hắn. Nhưng không phải vậy, nhìn thấy tôi hắn phá lên cười và la lên: "Các người sai hết rồi. Sa mạc không giết được tôi đâu, tôi đã trở lại đây này". Hắn vẫn đứng trước cửa và lui cui cởi sợi dây kéo xe còn buộc vòng trên vai. Tôi muốn chạy tới giúp hắn, nhưng ngón tay tê cứng vì lạnh.

"Tôi không mở miệng ra hỏi hắn câu nào được, nhưng khi nhìn thấy tôi, hắn đã đoán ra những điều tôi muốn nói. Hắn cũng biết là tôi đang bị lạnh và tôi muốn nói là hắn mạnh như người Eskimo, nhưng thông minh hơn. Thật là lạ lùng, nhìn hắn tôi không hề thấy dấu hiệu nào chứng tỏ là hắn đang bị lạnh cả và hắn cũng không thềm bước vào trong nhà cho ấm. Ngồi trên chiếc xe ngay bên ngoài trời lạnh buốt giá, hắn kể cho tôi nghe câu chuyện về cuộc hành trình của hắn như tôi vừa kể cho mọi người nghe đó. Sau đó hắn kể tiếp cho tôi nghe:

"**Khi không còn thực hiện được việc làm cây thập tự giá nữa, hắn ngã gục xuống tuyết và lầm bầm: "Cuối cùng thì cái lạnh sẽ thắng".** Bất chợt một giọng nói của Thần Bảo vọng lại, có thể từ đâu xa lắm mà cũng có thể ở đâu đó ngay bên cạnh:

" - Sau hết người phải công nhận như vậy?

Người thám hiểm trả lời:

" - Vâng, tôi công nhận điều đó.

"- Như vậy người sẽ không chết và không bị đau đớn nữa.

"- Nhưng tôi sẽ phải chết. Tôi là con người khoa học, tôi hiểu là dưới cái lạnh như thế này thì không thể nào có đời sống được.

" Thần Bảo trả lời:

"- Người chỉ biết chút xíu khoa học thôi, nhưng người cũng không cần phải tưởng tượng thêm. Người và chủng loại của người được sinh ra dưới một điều kiện nhiệt độ nào đó. Nếu so sánh với môi trường đó thì người thấy tuyết lạnh.

Nhưng nếu sinh ra tại nơi có nhiệt độ băng đá thì đối với tuyết người sẽ thấy là ấm, có phải vậy không?

"Nghe tới đây, người thám hiểm kêu lên trong nỗi đau đớn:

"- Như vậy ngài có thể biến tôi như vậy được không hay chỉ là điều cợt trên sự đau đớn tột cùng của tôi?

"Tiếng cười của Thần Bảo vang động cả một góc trời:

"- Đó chỉ là chuyện nhỏ nhặt dưới quyền lực của ta mà thôi.

"Người thám hiểm cầu khẩn:

"- Vậy thì ngài thực hiện liền đi chứ còn đợi gì nữa.

"Hắn nằm dài trên tuyết, mặt úp xuống và dần dần cảm thấy máu trong người lưu thông trở lại. Giòng máu ấm áp chạy khắp châu thân và cơ thể bây giờ tràn đầy sức sống. Da thịt hắn ấm trở lại. Hắn kêu to để cảm tạ Thần Bảo:

"- Ngài đã cứu tôi và cho tôi sống trở lại thực như vậy sao?

"Tiếng gầm gừ của Thần Bảo vang dội góc trời:

"- Để xem người làm được những gì nào. Ta có thể giết người từ lâu rồi, nhưng vì người làm trò tiêu khiển cho ta. Cả nền khoa học của chủng loại người nữa. Ta muốn biết người sẽ làm được những gì đây.

"Sau đó Thần Bảo không thêm nói gì thêm nữa và người thám hiểm vui vẻ trở lại. Tuyết nhẹ như những sợi lông vịt. Hắn lăn trên tuyết, chơi với nó và cảm thấy nó ấm. Khi đã mệt, hắn nằm xuống ngủ, lấy tuyết làm chăn đắp.

"Khi tỉnh dậy thì cơn bão đã tan. Những tia nắng ban mai trong tiết trời thu chiếu xuống vùng đất phủ toàn băng đá khiến nó long lanh rực rỡ cả một góc trời. Chỉ mới ngày hôm trước, người thám hiểm nói là nơi đây không thể nào có hơi nóng len lỏi tới được thế mà bây giờ hắn đang tắm trong nắng. Hắn chẳng muốn ngồi dậy mà chỉ muốn nằm dài ra để hưởng lấy tặng phẩm thiên nhiên này, nhưng vì quá đói nên phải đứng lên đi vòng quanh và cuối cùng kiếm ra được chiếc xe kéo cùng thùng thực phẩm. Sau hết, vì quá chán ngán với đồ ăn trong hộp mang theo và nghĩ tới vùng ven biển nơi đó có đồ ăn tươi trong lều, hắn quyết định quay trở lại.

"Tuyết trên mặt đất trở nên cứng sau cơn bão. Người thám hiểm thấy không cần mang hai cây trượt tuyết theo. Hắn cười nói là cũng không cần làm cây thập tự giá nữa. Chỉ trong vòng có mười ngày hắn về tới nơi.

"Người thám hiểm nói chuyện với tôi bên ngoài túp lều. Từng cơn gió lạnh thổi tới làm tôi tê cóng. Thấy vậy, hắn đứng dậy la lớn:

"- Tôi đói bụng lắm rồi. Trong 10 ngày qua tôi chỉ ăn đồ nguội thôi. Cậu bé đã ngủ trong lều của tôi thì bây giờ phải nấu cho tôi ăn.

"Tôi trả lời:

"- Có sẵn nồi thịt hầm rồi đó.

"Thực tâm là tôi rất mừng khi thấy hắn trở vào căn lều ấm áp. Trong khi múc cho hắn một tô súp đầy thịt, bất chợt tôi nghe tiếng kêu thất thanh phía đằng sau. Người thám hiểm đang nhảy lung tung làm như đang bước trên sàn nhà nóng bỏng. Hắn như nghẹt thở, mặt đỏ như gấc, đôi mắt như hai trứng chim hải âu chiền trong chảo mỡ hải cẩu. Mồ hôi trong người hắn đổ ra như nước ứa ra

từ miếng thịt để trên ngọn lửa. Quả thực là từ trước đến giờ tôi chưa thấy người nào bị đốt thế mà bây giờ trước mặt tôi, hắn như đang bị thiêu vậy.

"Hắn vội nhảy bổ ra ngoài cửa, tôi chạy theo sau. Bên ngoài trời vẫn còn lạnh lắm. Khi ngồi trên chiếc xe kéo, hắn có vẻ thoải mái hẳn ra, khắc hẳn với thái độ khi còn ở trong nhà. Lúc mới thoát nhìn thấy hắn ở trần đi trong tuyết tôi sợ hãi lắm, nhưng tôi đã nghe và được nhìn thấy nhiều chuyện lạ lùng rồi nên bây giờ không còn ngạc nhiên lắm, giống như lúc mình đã no bụng rồi nên không quan tâm đến đồ ăn nữa.

"Tôi hỏi hắn:

" - Ông lại đi à, nhưng mà đi đâu?

"Hắn trả lời:

" - Trở lại với sa mạc băng đá với đôi cây trượt tuyết.

"- Nhưng mùa đông sắp đến, tuyết mỗi ngày rơi một nhiều. Nếu ông quyết định như vậy thì tôi đi lấy thực phẩm, quần áo, đôi giày và đôi cây trượt tuyết cho ông.

"Khi hắn đứng lên tôi thấy thân hình hắn thật là to lớn và khỏe mạnh như tôi đã nói lúc trước. Trước kia tôi không thích hắn lắm, nhưng bây giờ tôi lại thấy cảm phục.

"Trước khi đi, hắn nói với tôi:

"- Này cậu nhỏ, trong tất cả các giống sinh vật sinh sống trên trái đất từ thuở khai sinh lập địa cho tới ngày nay, chỉ có tôi là được ban cho quyền lực là cảm thấy tuyết ấm. Thần Bão đã ban cho tôi cái quyền lực này để xem tôi làm được gì, nhưng ông ta chỉ là một thuộc hạ của thượng đế mà thôi. Tôi sẽ dùng cái quyền năng này để trở lại vùng sa mạc băng đá và sẽ trở lại vùng ven biển này để lấy thức ăn. Tôi nghĩ là sẽ không bao giờ hoàn thành công việc nếu máu trong huyết quản đông đặc lại.

"Người thám hiểm buộc chiếc giày lên chiếc xe kéo rồi quàng sợi dây lên vai và bước ngược về phía sa mạc. Tôi nhìn theo hắn xa dần cho tới khi khuất hẳn. Từ đó về sau tôi không còn gặp lại hắn nữa".

Lão Gấu Trắng đã kể xong câu chuyện. Những người Eskimo già trẻ ngồi chung quanh lão im lặng, cúi mặt nhìn xuống đất. Họ không dám nhìn thẳng vào mặt lão vì không muốn bị yêu cầu phê bình câu chuyện vừa kể. Dân Eskimo là giống dân dễ thương vậy đó.

Nhưng lão lại muốn có một người phê bình câu chuyện. Lão nhìn một bà cụ rồi cất tiếng hỏi:

- Này bà Hương Nhu, bà đã lớn tuổi thì phải nói lên ý nghĩ của bà đi. Bà nghĩ thế nào về câu chuyện tôi vừa kể nào?

Bà cụ chậm rãi nói:

- Chuyện rất hay và lão kể cũng hấp dẫn, nhưng tôi vẫn không tin được một điều.

- Bà không tin điều gì vậy? Có phải là điều người thám hiểm cảm thấy tuyết ám không?

Bà cụ hạ thấp giọng:

- Không phải vậy. Trong sa mạc băng đá này thì bất cứ việc khó hiểu nào cũng có thể xảy ra được vì như mọi người đã biết đó là nơi rất nhiều thần linh cư ngụ. Điều mà tôi không tin là tại nơi trú ngụ của người da trắng như lão nói có hàng trăm gia đình sống chung với nhau mà nhà nọ lại chồng lên nhà kia thì thật là vô lý, lại nữa ở một nơi không có hải cẩu thì họ lấy thịt đâu mà ăn, làm sao mà sinh sống được. Một điều nữa là ba bốn chục người đi săn một con sói. Lão Gấu Trắng ơi, có phải là những điều bịa đặt đó làm cho câu chuyện người thám hiểm bớt hay đi không?

***Trần Hồng Văn.**

Tác giả: *J.M. Scott sinh năm 1945, vừa là một nhà văn vừa là một nhà thám hiểm. Ông từng giữ chức vụ Tổng Thư Ký hội thám hiểm núi Everest và đã xuất bản nhiều tác phẩm có giá trị quốc tế, như Gino Walkins và Icebound. Hiện nay ông cư ngụ tại Cambridgeshire, Anh Quốc.*